

CHIA SẺ ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

Nguyên tác: Giảng giải Đệ Tử Quy

Chủ giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc

Người chia sẻ: Vô Danh Cư sĩ

Bài thứ 128

Trong bài: giọng đọc nam là lời giảng của TS Thái, giọng đọc nữ là những chia sẻ thêm của Vô Danh cư sĩ.

Kính chào các bạn đồng học!

Kính chúc các bạn một ngày mới tốt lành!

*Hôm qua chúng ta đã kết thúc **CHÁNH VĂN 8-4. “Ngôn ngữ nhân, phần tự mãn” (Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt)***

Trước khi chuyển sang bài mới chúng ta sẽ nhắc lại nội dung bài hôm qua:

Chánh văn 8.4 này ...

Có 2 mục:

- 1. Oán hận thường bắt đầu từ lời nói*
- 2. Phương pháp đối trị phần nộ?*

- Thứ nhất: Phòng ngừa phần nộ? Bằng cách thường đọc Đệ Tử Quy*
- Thứ hai: Ngăn chặn phần nộ?*

Một là: Trước khi “Phần” phải nghĩ tới hậu quả xảy ra
Hai là: Phải “Nghĩ” như thế nào?

Có 3 ý:

- 1- Với mình phải nghĩ: “Nhân” là để bảo vệ công phu của mình*
- 2- Với đối phương phải nghĩ:*

- 1) Thay đổi một người không thể trong chốc lát;
- 2) Dù người đúng hay sai, nhưng ta nhất định phải làm đúng

3- Với mọi người nên nghĩ: Nhân là đang vì mọi người

- Thứ ba: Thu phục phần nộ như thế nào? Dùng tâm Từ bi, lân mẫn:

Có 3 ý:

- ✓ Một là: Phần nộ là gì? Đây là chữ hội ý: 1 bên là chữ tâm, một bên là chữ nộ, nghĩa là: Người phần nộ đang làm nô lệ cho tập khí xấu của mình.
- ✓ Hai là: Hậu quả của “nộ”, không thể lấy lại được trạng thái ban đầu của cả mình và đối phương.
- ✓ Ba là: Khoan thứ là gì?

1- Đặt mình vào hoàn cảnh của người

2- Bao dung, tha thứ

3- Kiên trì, nhẫn nại

Chúng ta kết thúc nội dung bài hôm qua và bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang bài hôm nay.

Trước khi chuyển sang chánh văn 9, tôi sẽ kể cho bạn nghe một câu chuyện về một con người đầy lòng thù hận, tràn ngập những ý niệm xấu ác luôn muốn hại tất cả mọi người, cho nên ông ta đã làm ra tội lớn. Nhưng đứng trước sự bao dung tha thứ, rộng lớn của 1 tấm lòng, ông đã chuyển sang thành một người khác hẳn, tràn ngập tình thương yêu. Câu chuyện được thể hiện qua tác phẩm nổi tiếng “Những người khốn khổ” của đại văn hào Victor Hugo.

Victor Hugo, ông sinh ngày 26/2/1802 ở Besançon, mất ngày 22/5/1885 tại Paris. Ông là một nhà thơ, nhà văn, nhà viết kịch thuộc chủ nghĩa lãng mạn nổi tiếng của Pháp. Ông cũng đồng thời là một nhà chính trị, một tri thức dân thân tiêu biểu của thế kỷ 19. Victor Hugo chiếm một vị trí trang trọng trong lịch sử văn học Pháp. Thành công vang dội của hai tác phẩm “Nhà thờ Đức Bà Paris” và “Những người khốn khổ” đã đưa Victor Hugo trở thành tiểu thuyết gia của công chúng.

“Những người khốn khổ” được xuất bản năm 1862, tác phẩm được đánh giá là một trong những tiểu thuyết nổi tiếng nhất của nền văn học thế giới thế kỷ 19.

Sau đây, tôi xin lược trích về tình thương bao la, tấm lòng bao dung, khoan thứ rộng lớn của một vị thánh, được thị hiện là người tù khổ sai trong tác phẩm “Những người khốn khổ” để bạn có thể học tập.

Câu chuyện kể về cuộc đời của một người đàn ông tên là Giang Van Giang (Jean Valjean).

Câu chuyện như sau:

Vào một buổi chiều mùa đông lạnh lẽo, trên con đường nhỏ ở một thị trấn xa xôi, người ta thấy có một người đàn ông mệt mỏi, đói rét, lạnh lẽo, lê từng bước chân và đến quán ăn nào thì ông cũng dừng lại để xin cho ông được trú nhờ và được ăn một bữa.

Nhưng tất cả các quán đều xua đuổi ông. Vì sao lại xua đuổi ông ạ? Bởi vì trên trán của ông có thính hàng chữ đánh dấu ông là người tù khổ sai vừa mới được ra tù.

Ông ta đi mãi, mệt mỏi quá thì cuối cùng dừng chân ở trước nhà thờ của một vị cha cố. Ông dừng lại và ru n rẩy gõ cửa. Cha cố ra mở cửa đồng thời mời ông ta vào nhà, cho ông ta sưởi ấm, cho ông ta được ăn ngon lành, một bữa ăn rất là ngon, và sau đấy thì cha cố mời ông ta ngủ tạm ở trên ghế sofa.

Ông ta là một tù nhân mới ra tù. Vì sao ông ta lại phải đi tù? Bởi vì ông ta đã ăn cắp một ổ bánh mì để cho đàn cháu con của bà chị gái của ông, không thì chúng sẽ chết đói. Và cuối cùng ông ta bị bắt và bị kết án bốn năm tù khổ sai.

Ông ta bốn lần vượt ngục, vì ông ta thấy bắt công quá, mình chỉ ăn cắp có một ổ bánh mì đáng hai xu thôi để cho đàn cháu sắp chết đói. Vậy mà bây giờ mình bị tù khổ sai làm đến vất vả, cực nhọc, khốn khổ như thế này thì bắt công quá. Chính vì vậy ông ta bốn lần vượt ngục, nhưng cả bốn lần đều không thành, ông ta bị bắt lại. Và cuối cùng ông ta bị kết án lên thành 18 năm tù khổ sai. Cho nên trong lòng ông ta chỉ có một sự sân hận, sân hận vô cùng, sân hận với tất cả mọi người, sân hận với xã hội và nếu như có cơ hội, ông ta sẵn sàng đòi lại công bằng cho ông ta. Ông ta sẵn sàng làm hại bất kỳ ai, nếu như ông ta gặp.

Đêm hôm đấy, khi tất cả mọi người đã ngủ yên, thì ông bắt đầu ngồi dậy, ông rón rén đi đến phòng của vị cha cố. Ông mở cửa phòng và bước vào, với những ý nghĩ xấu ác, ông ta định hại vị cha cố này.

Nhưng khi ông ta nhìn vào mặt vị cha cố đang nằm ngủ rất bình yên, thanh thản và thánh thiện, lại có ánh sáng trắng chiếu vào ở trên khuôn mặt của vị cha cố này. Ông ta thấy vậy liền đi ra. Khi đi ra ông ta nghĩ đến cái gì ạ? Ông ta nghĩ đến bộ đồ ăn bằng bạc mà trong cái bữa ăn tối, ông ta thấy bà quản gia sắp để ở trên bàn. Thế là ông ta lập tức nghĩ đến việc ăn trộm. Ăn trộm xong, ông ta mở cửa sổ nhảy ra ngoài mang theo cả bộ đồ bạc và biến mất vào bóng đêm.

Sáng hôm sau, khi vị cha cố này dậy ăn sáng, thì bà quản gia hốt hải chạy đến báo với cha cố rằng:

- Thưa cha, bộ đồ bạc của chúng ta đã biến mất và người đàn ông kia cũng biến mất. Ông ta đã ăn cắp của chúng ta rồi.

Vị cha cố này chỉ trả lời một câu:

- Thế à! Bộ đồ bạc này của chúng ta sao? Không phải! Mà bộ đồ bạc này là của người nghèo. Vậy cái người đàn ông hôm qua không phải là người nghèo sao? Vậy thì biểu ông ta cũng được chứ làm sao?

Vừa nói xong thì cửa mở, hai tên sen đầm bước vào, tóm cổ Giang Van Giang và đẩy về phía trước.

Vị cha cố thấy vậy liền chạy đến bên Giang Van Giang và nói:

- Tôi còn cho ông cả đôi cây nến bằng bạc này, tại sao ông không mang nốt đi, mà ông lại còn để lại?

Thấy vậy, một trong hai tên sen đầm ngạc nhiên hỏi:

- Vậy là tên tù khổ sai này đã không nói dối. Hắn bảo với chúng tôi rằng bộ đồ bạc này là do vị cha cố tặng cho. Chúng tôi tưởng hắn nói dối nên bắt mang về đây.

Lúc đấy vị cha cố tiến lại thật gần Giang Van Giang, và nói chỉ vừa đủ để cho Giang Van Giang nghe tiếng:

- Ông hãy hứa với tôi là sẽ dùng số tiền này để làm những việc tốt. Ông phải giữ lời hứa, linh hồn của ông thì tôi đã mua rồi và tôi đã tặng nó

cho Chúa. Ông bây giờ không còn thuộc về cái xấu ác nữa. Bây giờ ông hãy đi đi.

Giang Van Giang sửng sốt, ngạc nhiên vì không ngờ mình lại được tha như thế. Trước tấm lòng bao dung của vị cha cố đó, thì từ đấy Giang Van Giang bắt đầu thay đổi, từ một con người độc ác, muốn làm hại tất cả mọi người thì ông ta bây giờ trở thành 1 con người khác hẳn: Ông có một tình thương yêu rộng lớn. Ông thương từ cô gái điếm hấp hối mà ông không quen biết tên là Phăng Tin, rất là nghèo khổ, không có tiền, phải bán cả tóc, bán cả răng đi để gửi tiền nuôi đứa con gái nhỏ tên là Cosette đang bị gửi vào nhà của hai vợ chồng chủ quán trọ rất ác độc, tên là Thenardier. Mới 9 tuổi đầu mà Cosette phải làm việc rất vất vả từ sáng sớm đến khuya. Sau khi Phăng Tin chết, đứa con gái nhỏ Cosette của cô ấy trở thành cô út. Ông chuộc Cosette ra, và cứu mạng, nuôi nấng, thương Cosette. Về sau ông nhận Cosette làm con nuôi.

Thậm chí là đối với kẻ thù là chánh mật thám Javert, là người rình rập ông trong suốt cuộc đời, đi đâu cũng chỉ tìm cách bắt ông lại. Ông cũng bao dung. Trong cuộc Cách mạng tư sản Pháp vào năm 1917 thì trong 1 đường hầm, chính ông đã cứu chánh mật thám Javert khỏi bị chết. Đồng thời cũng trong cái đường hầm ấy ông lại cứu được một chàng thanh niên nữa. Ông cũng chàng thanh niên này chạy suốt đường hầm ấy. Người thanh niên ấy tên là MaRius, nhưng lúc đó Marius bị ngất nên không hề biết ai đã cứu mình. Chỉ biết là có một người cứu mình, nhưng tìm mãi không ra danh tính để trả ơn.

Sau khi ông nhận Cosette làm con, và nuôi nấng Cosette trưởng thành, thì Cosette và Marius tình cờ gặp gỡ nhau và yêu nhau. Lúc này ông đã là một nhà đại tư bản rồi. Ông rất giàu có. Thế nhưng khi ông thấy một người bị hàm oan vì bị mật thám nhận nhầm chính là tù khổ sai Giang Van Giang thừa nào, thì người này đã bị bắt và bỏ tù. Ông liền đứng ra để nhận hộ và người hàm oan kia được thả. Có thể thấy tình yêu thương của ông là đối với tất cả mọi người, không những đối với ai ông cũng thương yêu, mà đối với kẻ thù, ông cũng thương yêu, đối với người nghèo khổ, ông cũng thương yêu, tình yêu bao la rộng lớn.

Cuối cùng thì ông cũng quyết định nói cho cô con gái nuôi là Cosette biết rằng ông chính là xuất thân từ người tù khổ sai. Khi ông nói ra điều đấy xong thì hai vợ chồng Cosette và Marius bỏ ông đi luôn. Ông vẫn không hề sân hận, vẫn chỉ có một niềm yêu thương vô bờ bến.

Đến phút ông lâm chung thì có người nói cho Marius biết rằng, ông chính là ân nhân đã cứu mạng anh ta trong cái đường hầm thừa nào. Lúc đấy cả Marius và Cosette bắt đầu sấm hối, chạy đến để tìm ông. Nhưng lúc này ông đã hấp hối. Cosette khóc thốn thức. Ông nói rằng:

- Đừng khóc con, ta rất yêu cả hai con!

Và sau đấy thì ông tặng lại cho Cosette đôi cây đèn nến bằng bạc. Ông bảo:

- Con hãy cầm lấy, bởi vì đây là của một vị thánh đã tặng cho cha.

Sau đấy thì ông giơ tay lên đầu để báo hiệu là các vị thiên thần đã đến đón.

Kết thúc câu chuyện là một ngôi mộ đơn sơ, lá vàng rơi rụng đầy mộ ở một khu nghĩa trang dành cho người làm phúc, không có người chăm sóc.

Ngày ấy, khi đọc đến đoạn này tôi đã khóc nức nở vì thương cho ông cả một cuộc đời vất vả, khốn khổ thế, rồi một ngôi mộ đơn sơ như thế, không được ai chăm sóc. Nhưng bây giờ thì tôi đã hiểu, đây chỉ là cách nhìn của người phạm chúng ta thôi. Còn bản thân ông thì sao? Cuối cùng tất cả những hi sinh, phụng hiến, từ bi, bác ái, thiện lương đấy, ông đã được đền đáp xứng đáng. Ông đã được các thiên thần đón ông về cõi vĩnh hằng. Đây chính là 1 ví dụ điển hình cho việc “quay đầu là bờ”.

Chúng ta cả đời tu hành cũng chỉ mong làm sao được siêu thoát, ít nhất thì cũng phải về Tam Thiện đạo. Mà nếu lớn nữa là chúng ta đều mong mỗi liễu sinh tử thoát luân hồi để làm Phật làm Bồ Tát ở Tây Phương Cực Lạc.

“Khoan dung tha thứ với người khác là tạo phúc báo cho chính mình. Hãy học cách khoan dung bởi tình yêu bao giờ cũng vĩ đại hơn thù hận, khoan dung bao giờ cũng có sức mạnh hơn trừng phạt.

Tha thứ không phải là ban phát ơn huệ cho kẻ khác, mà là tự cởi trói cho chính mình.

Tha thứ, khoan dung không hề khó, cái chính là bạn có thể cởi bỏ được oán hận trong lòng mình hay không mà thôi. Muốn vậy, cần phải có một tấm lòng thiện lương.

Bạn có biết vì sao biển mênh mông to lớn đến vậy không ạ? Vì biển dung nạp được cả trăm sông. Cho nên có câu “Hải nạp bách xuyên, hữu dung nãi đại. Bích lập thiên nhân, vô dục tắc cương” (có nghĩa là: Biển dung nạp trăm sông, do bao dung nên biển to lớn. Vách núi dựng ngàn dặm, do chẳng có dục vọng nên sừng sững cao).

Bây giờ chúng ta sẽ chuyển sang chánh văn 9.

Các bạn bắt đầu nghe TS Thái giảng):

Chúng ta xem tiếp câu dưới, chúng ta cùng nhau đọc qua một lần.

CHÁNH VĂN 9:

**Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu,
Trưởng giả tiên, ấu giả hậu.
Trưởng hô nhân, tức đại khiêu,
Nhân bất tại, kỷ tức đáo.**

DỊCH NGHĨA:

*Lúc ăn uống, ngồi hay đi,
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Người lớn cần, gọi đến ai liền gọi thay,
Nếu không có, mình làm thay.*

(Trước khi vào phần giảng giải, tôi xin nhắc lại phần trước mà chúng ta đã học: Thế nào là lễ kính?

- “Lễ” là biểu hiện bên ngoài, cung cung, kính kính;
- “Kính” là giữ ở trong lòng, tâm có chân thành, có ý kính.

Như vậy lễ là biểu hiện của thân, còn kính là tâm. Hợp cả thân và tâm lại thành “lễ kính”.

Chúng ta sẽ phải học cách tu thân làm sao cho mỗi hành động đều là lễ, làm mãi thành quen sẽ chuyển tâm thành kính.

Có thể ví dụ: Như bạn muốn đun sôi 1 ấm nước chẳng hạn, vậy bạn phải liên tục cung cấp nhiệt lượng với cho nó, với 1 thời gian nhất định. Khi đủ nhiệt lượng thì nước bắt đầu sôi (đây là dụ cho chuyển từ thân sang thành tâm rồi đó). Bạn lại tiếp tục đun sôi một lúc nữa, lúc ấy nước

từ thể lỏng đã chuyển sang thể hơi rồi, đây là ví dụ cho lượng đã chuyển thành chất.

Cả quyển *Đệ Tử Quy* này phần lớn đều dạy bạn tu thân cung kính, gọi là hành môn, bạn làm mãi thành quen sẽ chuyển sang thành thành ý, là bạn đã chuyển sang tâm rồi đó, vậy là thành công cả thân và tâm lễ kính.

Tuy nhiên cũng có những câu dạy bạn tu tâm:

Chúng ta đã học qua chương 1 Nhập Tắc Hiếu – ở nhà phải hiếu đều là như vậy. Bạn xem nhé: **“Cha mẹ gọi, phải đến ngay”** là hành vi của thân, cha mẹ sai chớ lười biếng” cũng vậy, **«cha mẹ dạy phải kính nghe, cha mẹ trách phải thuận sửa»** đều là hành vi của thân...

Chương 2 Xuất Tắc Đệ - Lễ độ và khiêm nhường cũng vậy, từ chánh văn 9.1-11,6 đều là hành môn, là hành vi của thân, bạn nghe nhé: **“Lúc ăn uống ngồi hay đi, người lớn trước, người nhỏ sau”**, cho đến chánh văn 11.6 **“Gặp người lớn, đến phải nhanh, lui phải chậm, khi hỏi đáp mắt nhìn thẳng”**... bạn thấy không ă, toàn là hành vi của thân, nhưng cũng có lúc lại dạy bạn “kính” của tâm, ví dụ như Chánh văn 11.7-11.8 **“Kính chú bác như cha mẹ, anh em họ cũng xem như anh em ruột”**. Bạn để ý nhé.

Bây giờ bạn nghe TS Thái giảng) **17,28**

Trong đoạn chánh văn 9 này chỉ nêu ra mấy động tác mà thôi. Nhưng khi đưa trẻ biết kính trọng bậc trưởng bối, phần tâm cung kính này của nó thực hành từng chút từng chút trong cuộc sống, dần dần tạo thành thói quen. Cái thói quen này ảnh hưởng đến tâm cung kính của con cái; Thói quen này cũng rất có khả năng ảnh hưởng đến phát triển sự nghiệp của con cái; Cũng như ảnh hưởng đến sức khỏe sau này.

Chánh văn 9-1&2. Hoặc ẩm thực, hoặc tọa tẩu; Trưởng giả tiên, ấu giả hậu (nghĩa là: *Lúc ăn uống, ngồi hay đi; Người lớn trước, người nhỏ sau*)

Chánh văn này có 7 ý như sau:

1. Lúc ngồi mời trưởng bối ngồi trước
2. Lúc ăn uống, mời trưởng bối ăn trước, uống trước
3. Người tàn tật, đau yếu, phụ nữ, trẻ em ngồi trước
4. Không chỉ lễ kính người mà với sự, vật cũng phải lễ kính
5. Muốn dạy trò, thầy phải học lễ trước
6. Muốn dạy con, cha mẹ phải học lễ trước

7. Học lễ có lợi ích gì?

TS Thái giảng tiếp)

1. Mời trưởng bồi ngồi trước

Làm con cái khi ngồi ăn uống, thấy thức ăn nên để trưởng bồi ăn trước, thì đức hạnh của họ ở trong khi gấp thức ăn này đã được nâng cao rồi. Cho nên khi ăn uống, khi ăn cơm nên để trưởng bồi ngồi trước, ăn trước.

Thứ nhất: Trưởng bồi ngồi vị trí chủ

Ở Thâm Quyển có một nhóm trẻ, thầy chúng không chỉ hướng dẫn chúng “khi ăn cơm, người lớn ăn trước” mà còn dạy chúng nên ngồi như thế nào:

- “Chủ” (tức là vị trí chủ) nhất định nên để thầy cô giáo ngồi, các em nhỏ không thể dành ngồi.

Những đứa trẻ này được học như vậy, sau này đối với chúng có quan trọng chăng? Quan trọng.

Tôi từng nghe có một ông chủ doanh nghiệp, ông nói ông cần thảo luận với khách hàng. Sau đó ông dẫn theo một vài người của công ty đi cùng để tiếp khách. Nhưng một nhân viên của ông vừa bước vào phòng ăn đã đến ngồi vào vị trí chính, các người khác đều không biết phải làm sao. Vì đã lớn như vậy rồi mà nói họ ngay tại chỗ thì cũng rất khó coi.

Tại sao chủ vị nhất định phải là vị trí đối diện cửa chính? Vì chủ vị là của trưởng bồi, hoặc là cấp trên, khi họ ngồi ở vị trí đó, có thể nắm bắt tình hình toàn cuộc. Còn nếu quý vị đem vị trí ngay trước cửa bước vào để cấp trên ngồi ở đó thì như vậy ai vào họ cũng không biết.

(Có nhiều bạn khi đến nhà tôi, do chưa có duyên được nghe TS thái giảng đoạn này nên không để ý đến việc này, đều là ngồi vào vị trí chủ quay ra cửa, thế là tôi đành phải ngồi vào vị trí phụ đối diện, tức là lưng quay ra cửa, và đứng như TS Thái nói: tôi chẳng thể quan sát được tình huống bên ngoài, rất bất tiện. Các bạn giờ đã được học rồi, nhớ để ý đến điều này nhé.

TS Thái giảng tiếp)

Tất cả lễ nghi đều tùy thuận một tình huống tự nhiên, đều rất có đạo lý. Cho nên chủ vị phải nhường thầy cô giáo, bọn trẻ chúng sẽ không ngồi lung tung, rất có quy củ.

Thứ hai: Chỗ trưởng bối ngồi phải là tốt nhất

Sau đó thầy lại nói:

- Nếu như bàn có chỗ nào bị hư, chỗ nứt hư đó từng đường, từng đường vậy, không thể hướng về chủ vị, như vậy là không cung kính.

Tuy từng li từng tí như vậy nhưng đều đang tăng trưởng tâm cung kính, và trình độ tâm cẩn thận của chúng.

Vì tôi thường không ở trong lớp học, tôi đến các nơi để diễn giảng. Khi trở lại, cùng đi ăn cơm với những đứa trẻ này. Có một lần vừa ngồi xuống, liền thấy chúng quay bàn.

Tôi nói:

- Kỳ lạ, sao các em lại quay bàn?

Chúng nói:

- Chỗ nứt này không thể hướng vào thầy ngồi, như vậy không cung kính.

Thứ ba: Trưởng bối ngồi rồi, mới được ngồi

Có một đứa bé lớp bốn, nó cùng đi thăm thân thích với mẹ. Khi vào cửa, đúng lúc mẹ nó đang gọi điện thoại. Nó liền nói với mẹ:

- Mẹ! Mẹ ngồi đi.

Mẹ nó nói:

- Con ngồi trước đi.

Nó lại nói:

- Mẹ ngồi đi.

Mẹ nó cảm thấy rất kỳ lạ:

- Bảo ngồi thì cứ ngồi, sao cứ nói hoài vậy.

Nó nói:

- Mẹ không ngồi, con không thể ngồi.

Vì nó đang thực hành theo câu kinh văn này. Lúc này bậc làm cha mẹ, làm sư trưởng như chúng ta, phải có mẫu cảm, quý vị phải thành toàn hiếu tâm và tâm cung kính của chúng, chúng mới lập thân hành đạo. Người mẹ này mới trở lại tinh thần.

Thật ra khi chưa học “Đệ Tử Quy”, thì ai ăn trước? Ai ngồi trước? Đều là bọn trẻ, đều đã đảo lộn, điên đảo thì hành vi của chúng đương nhiên điên đảo. Cho nên quý vị hiện nay lập tức phải thay đổi lại nó mới đúng, ngồi cũng vậy, đi cũng vậy.

(Lần trước cư sĩ Hằng đã bị tôi bắt lỗi, đó là khi tôi chuẩn bị ngồi vào bàn chia sẻ pháp, thì lúc ấy bộ phận hộ pháp mới vào cài đặt máy tính, vậy là tôi đành đứng chờ, để nhường chỗ ngồi cho các bạn ấy setup máy. Tôi cứ đứng như trời trồng, trong khi đó cư sĩ Hằng ngồi yên vị ngay cạnh chỗ tôi đứng, cùng với tất cả các bạn, không có 1 ai đứng lên mời tôi ngồi cả. Vậy là trường bối thì cứ đứng, còn mọi người cứ ngồi.

TS Thái giảng tiếp)

Tuy nhiên, có những trường hợp không nhất định như vậy.

Ví dụ: Chúng tôi ở Hải Khẩu, ở Thâm Quyển, những đứa trẻ này sau khi học xong, lúc đang đi thang máy, chúng đều nhấn nút cửa mời thầy giáo đi trước. Nhưng chúng tôi nói với chúng:

- Đi thang máy các con đi trước đi.

Vì sao vậy? Sợ chúng còn nhỏ, đôi khi cái cửa đó không chế không tốt, sẽ gây nên nguy hiểm. Cho nên tuy đây là nguyên tắc, nhưng cũng nên thay đổi mới được.

2. Mời trưởng bối ăn trước, uống trước

Thứ nhất: Mời trưởng bối ăn trước

Chúng tôi có một học sinh nó mới 7 tuổi, nó đến học kinh điển, đã học một tuần rồi. Vốn dĩ trước đây đều là ông bà gấp thức ăn cho nó, học được một tuần lễ trở về, thì nó chủ động gấp thức ăn cho người nhà của mình. Người trong nhà vừa thấy, lập tức sinh tâm vui mừng, cho nên đối với văn hóa xưa có phần chấp nhận.

Người thời nay đều rất hiện thực, chúng ta dạy tốt con cái họ, thì con cái họ cũng sẽ kéo theo phụ huynh.

(Chúng ta luôn là mắc lỗi mà không hề biết. Lớp học Thái cực quyền của tôi có 5 người, mỗi buổi học xong chúng tôi đều mời thầy ngồi xuống uống nước, ăn hoa quả, cái bánh, cái kẹo, trước khi ra về. Nhưng có khi thầy giáo còn mãi cất đồ chưa kịp ngồi xuống, thì chúng tôi có người đã ngồi xuống ghế trước, thậm chí còn nhót 1 cái kẹo ăn trước. May mắn thay có Đệ Tử Quy cảnh tỉnh, cho nên sau đó mới giật mình tỉnh ra là mình đang phạm lỗi ngồi trước ăn trước, nên lại vội vàng đứng lên.

TS Thái giảng tiếp)

Thứ hai: Đồ ngon nhường trưởng bối trước

Có một đứa trẻ theo chúng tôi cùng đi Thâm Quyển giảng bài. Đứa trẻ này rất không đơn giản, đã đọc kinh điển mấy năm rồi, khuôn mặt của nó tròn tròn, đôi tai rất lớn. Tôi thấy nó thì cảm nhận được, nó là người rất có phúc.

Có thể nghe được giáo huấn của thánh hiền, đó là phước lớn nhất của đời người. <i>(Các bạn có cảm nhận thấy điều ấy không ạ?)</i>

Có lần nhóm chúng tôi đi giảng bài, có người tặng chúng tôi một hộp bánh, bên trong có 10 cái bánh. Thực sự ăn rất ngon, mỗi người đều được phát một cái, đều ăn xong rồi. Đứa trẻ này ở trong phòng chạy ra, nói:

- Cái bánh này ăn rất ngon, còn nữa hay không?

Vì ăn hết 9 cái, còn lại 1 cái, đứa trẻ này đi đến lấy cái bánh này, sau đó đi đến trước mặt tôi, nó nói:

- Cái này nên để thầy Thái ăn.

Nó không chỉ nhường người lớn ăn trước, nó còn có thể phán đoán nên để ai ăn trước.

(Điều này thì ngay nhà tôi mọi người cũng thường mắc lỗi luôn, đó là khi có gì ngon thì không đến nỗi cho con ăn trước, nhưng thường là không để ý đến chúng, nên chúng thường tự tiện ăn trước người lớn, và lại cũng không ai để ý đến, nên không ai nhắc nhở, chỉ thỉnh thoảng lẩm nhớt ra, lúc ấy mới nhắc, nên vẫn không tạo thành thói quen cho trẻ phải nhường đồ ăn ngon cho ông bà cha mẹ trước, mặc dù học Đệ Tử Quy đã

nhiều năm như thế. Vậy nguyên nhân ở đâu? Bạn học mà ko chịu nỗ lực thực hành.

TS Thái giảng tiếp)

Cho nên quý vị thấy, con cái học lễ sẽ ngốc không? Tuyệt đối không ngốc. Con cái học lễ, mọi lúc chúng biết tôn trọng người khác, nghĩ đến người khác, đầu óc linh hoạt. Đây gọi là hoạt bát.

Người thời nay hiểu sai “hoạt bát”, họ xem thế nào là hoạt bát? Ba giây cũng không dừng lại được, ở đó chạy nhảy thì gọi là hoạt bát.

Chúng tôi có lúc xếp hàng ở sân bay, rất nhiều trẻ con đều đứng không yên, ở đó sờ cái này cái nọ, người khách phía sau còn nói:

- Đứa trẻ này thật hoạt bát.

Đây đâu phải là hoạt bát, đó gọi là tùy tiện, không gia giáo.

Hoạt bát thực sự là tư tưởng nhanh nhẹn, là ở mọi nơi suy nghĩ đến người khác. Đây mới là hoạt bát, cho nên người học lễ tuyệt đối sẽ không ngốc.

(Chúng ta đã kết thúc mục 1. Lúc ngồi mời trưởng bối ngồi trước, và mục 2. Mời trưởng bối ăn trước, uống trước.

Ngày mai chúng ta sẽ chuyển sang mục 3. Người tàn tật, đau yếu, phụ nữ, trẻ em ngồi trước.

Vâng ạ, thời gian đã hết, bài học của chúng ta tạm dừng ở đây.

Chúc bạn:

*Thuộc lòng Đệ Tử Quy
Hành đúng từng câu chữ
Nội hóa tâm cung kính
Là bạn được thân người.*

Xin chào và hẹn gặp lại các bạn vào ngày mai – xin cảm ơn!

.....

Chúng tôi chân thành cảm ơn NSUT Phú Thăng đã đọc bài này

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng! (30,13)